

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày 14-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Long Văn Sơn

Bà Lương Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Liên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Triệu Văn T (Tên gọi khác: Không có); sinh ngày 07/11/1990 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn K, xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Thanh B, sinh năm 1966 và bà Nông Thị X (Đã chết); vợ, con: chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 18/6/2019 bị Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xử phạt hành chính phạt tiền 350.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã được xóa tiền sự; bị tạm giữ từ ngày 16/12/2021, tạm giam từ ngày 19/12/2021 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Cam Văn P (Tên gọi khác: Không có); sinh ngày 07/7/1957 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 02/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cam Văn N và bà Chu Thị S (Đều đã chết); vợ: Vi Thị C, sinh năm 1962, con: Có 03 con, một con sinh năm 1977, một con sinh năm 1981, một con sinh năm 1986; tiền án: Tại bản án số 2290/HSPT ngày 25/11/1999 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái

phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 02/9/2004, chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/6/2019 bị Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, đã được xóa tiền sự; bị tạm giữ từ ngày 16/12/2021, tạm giam từ ngày 19/12/2021 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Triệu Văn T, Cam Văn Phú:* Bà Lương Thị Hương Lan – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Hoàng Văn M, sinh năm 1972. Vắng mặt

+ Ông Hoàng Văn T1, sinh năm 1970. Vắng mặt.

+ Ông Nông Văn C, sinh năm 1978. Vắng mặt.

+ Ông Nông Văn H, sinh năm 1973. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 16/12/2021, Tổ công tác Công an huyện Văn Quan đang làm nhiệm vụ tại thôn N, xã Đ, huyện V phát hiện tại nhà Cam Văn P có hiện tượng mua bán trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện và bắt quả tang trên ghế gỗ Cam Văn P đang ngồi có 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng, bên trong có 25 gói giấy nhỏ kẻ ngang chứa chất bột màu trắng; trong túi áo ngực bên phải Cam Văn P mặc trên người có 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 01 gói giấy, trong gói giấy có 03 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng; 01 tờ tiền 100.000 đồng trên ghế gỗ và 400.000 đồng rơi trên nền nhà cạnh chỗ Cam Văn P đang ngồi. Tại giường phòng khách nhà Cam Văn P, Triệu Văn T đang chuẩn bị sử dụng ma túy cùng 01 bơm kim tiêm, 01 lọ nước cất Novocain; trong túi quần Triệu Văn T đang mặc có 16.000.000 đồng. Tổ công tác Công an huyện Văn Quan đã thu giữ các đồ vật và toàn bộ số tiền nêu trên cùng với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL P33 màu đen của Triệu Văn T, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen của Cam Văn P.

Qua khám xét khẩn cấp chỗ ở của Cam Văn P phát hiện và thu giữ 01 gói nilon màu trắng bên trong có 01 cục chất bột màu trắng, 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, 01 gói nilon màu trắng bên trong có 01 gói giấy kẻ màu trắng có chứa chất bột màu trắng rơi trên nền hiên bên trái trước nhà Cam Văn P; 01 xi lanh, 01 lọ nước cất Novocain, 01 chiếc kéo bằng kim loại, 01 quyển vở kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiến. Cam Văn P và Triệu Văn T khai nhận các gói chất bột trên là ma túy Heroine Triệu Văn T mang đến định đưa cho Cam Văn P để bán nhưng thấy lực lượng công an đến nên Triệu Văn T ném ra hiên nhà của

Cam Văn P. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Triệu Văn T và thu giữ 02 chiếc nồi cơm điện nhãn hiệu IHTOSFILBA.

Bản kết luận giám định số 18/KL-PC09 ngày 17/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “*Phong bì ký hiệu PB1 bên trong có: Chất bột màu trắng (thu giữ của Cam Văn P) là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,108 gam (đã trừ bì). Phong bì ký hiệu PB2 bên trong có: Chất bột màu trắng (thu giữ của Cam Văn P) là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,939 gam (đã trừ bì). Phong bì ký hiệu KXPB1 bên trong có: Chất bột màu trắng (thu giữ tại nhà Cam Văn P) là chất ma túy Heroine, có khối lượng 1,154 gam (đã trừ bì). Phong bì ký hiệu KXPB2 bên trong có: Chất bột màu trắng (thu giữ tại nhà Cam Văn P) là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,042 gam (đã trừ bì). Phong bì ký hiệu KXPB3 bên trong có: Chất bột màu trắng (thu giữ tại nhà Cam Văn P) là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,027 gam (đã trừ bì)*”.

Quá trình điều tra, Triệu Văn T khai nhận: Bản thân Triệu Văn T nghiện ma túy Heroine từ năm 2012. Năm 2021 khi Triệu Văn T lái xe thuê ở thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang thì được một người đàn ông làm lái xe (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) cho số điện thoại của một người đàn ông bán ma túy ở tỉnh Bắc Giang. Triệu Văn T dùng sim rác (đã quên số) 02 lần gọi điện cho người đàn ông đó hỏi mua ma túy để sử dụng và bán, nhưng không hỏi tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Lần thứ nhất khoảng đầu tháng 12/2021, Triệu Văn T gọi điện hỏi mua ma túy và gửi 3.600.000 đồng qua xe ô tô khách Đ1 chạy tuyến Trấn Ninh, Văn Quan - Hà Nội (Lái xe là Triệu Văn B, trú tại thôn H, xã P, huyện V, tỉnh Lạng Sơn) cho người đàn ông ở Bắc Giang. Đến trưa cùng ngày, bị cáo nhận được điện thoại của xe ô tô khách (không nhớ số điện thoại và biển số xe), bảo bị cáo ra lấy đồ. Triệu Văn T đi ra ngã ba P xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn có người trên xe ô tô đưa cho Triệu Văn T 01 chiếc nồi cơm điện nhãn hiệu IHTOSFILBA, bên trong có chứa ma túy Heroine. Lần thứ hai là sáng ngày 14/12/2021, Triệu Văn T tiếp tục gọi điện hỏi mua ma túy và gửi 3.600.000 đồng qua xe ô tô khách Hoàng Hiếu chạy tuyến Trấn Ninh, Văn Quan - Hà Nội (Lái xe là Trương Văn H1, trú tại thôn C2, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn) cho người đàn ông ở Bắc Giang. Đến trưa cùng ngày, bị cáo nhận được cuộc điện thoại của xe ô tô khách (không nhớ số điện thoại và biển số xe) rồi ra ngã ba P ở xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn nhận từ xe ô tô 01 chiếc nồi cơm điện nhãn hiệu IHTOSFILBA, bên trong có chứa ma túy Heroine.

Mỗi lần mua được ma túy, Triệu Văn T đều mang về nhà Cam Văn P nghiền thành bột và chia ra nhiều gói nhỏ mục đích vừa sử dụng vừa bán. Từ đầu tháng 12/2021 đến ngày 16/12/2021, tại nhà Cam Văn P, Triệu Văn T đã 02 lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện, cụ thể: bán cho Hoàng Văn M 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng vào ngày 11/12/2021, bán cho Hoàng Văn T1 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng vào sáng ngày 16/12/2021. Khoảng 08 giờ ngày 16/12/2021, Triệu Văn T lấy số ma túy đã chia thành gói nhỏ, khoảng 30 gói đưa cho Cam Văn P để bán; Triệu Văn T giữ lại 03 gói cất trong

người để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang nên Triệu Văn T đã ném qua cửa sổ ra hiên nhà phía trước nhà Cam Văn P.

Cam Văn P khai nhận: Bị cáo nghiện chất ma túy từ năm 1998 và thường mua ma túy với những người không quen biết để sử dụng. Từ năm 2021, Triệu Văn T là cháu bên vợ Cam Văn P, rủ Cam Văn P bán ma túy và trả công cho Cam Văn P bằng cách cho sử dụng ma túy không phải trả tiền. Từ đầu tháng 12/2021, Cam Văn P bắt đầu bán ma túy cho Triệu Văn T. Khoảng 11 giờ ngày 11/12/2021, **Nông Văn C và Nông Văn H rủ nhau đến nhà Cam Văn P mua ma túy, tại nhà Cam Văn P mỗi người góp 50.000 đồng và mua với Cam Văn P 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng.** Ngày 16/12/2021, khoảng 09 giờ 30 phút Cam Văn P bán cho Hoàng Văn M 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng, khoảng 10 giờ Cam Văn P bán cho Nông Văn C 01 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng. Số tiền bán ma túy cho Nông Văn C và Nông Văn H ngày 11/12/2021 (100.000 đồng) Cam Văn P đã đưa cho Triệu Văn T, còn lại số tiền bán ma túy cho Hoàng Văn M và Nông Văn C ngày 16/12/2021 (200.000 đồng) Cam Văn P chưa kịp đưa cho Triệu Văn T thì bị bắt.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSVQ ngày 01/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Cam Văn P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội như trên. Về các vật chứng bị thu giữ trong vụ án, bị cáo Triệu Văn T khai nhận 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL P33 màu đen và 02 chiếc nồi cơm điện nhãn hiệu IHTOSFILBA đều của bị cáo dùng vào việc liên lạc, mua bán ma túy, đề nghị xử lý theo quy định pháp luật. Số tiền 16.000.000 đồng bị thu giữ có 15.900.000 đồng tiền bị cáo đi làm thuê không liên quan đến việc mua bán ma túy, đề nghị được trả lại; còn 100.000 đồng là tiền Triệu Văn T bán ma túy cho **Hoàng Văn T** sáng ngày 16/12/2021 đề nghị xử lý theo quy định pháp luật. Số tiền 100.000 đồng bị cáo bán ma túy ngày 11/12/2021 và 100.000 đồng Cam Văn P bán ma túy ngày 11/12/2021 đưa cho bị cáo đã tiêu xài hết.

Bị cáo Cam Văn P khai nhận 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen lắp sim số 0398.606.525 là điện thoại của bị cáo dùng liên lạc hàng ngày nhưng đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Số tiền 500.000 đồng bị thu giữ có 200.000 đồng là tiền bán ma túy ngày 16/12/2021, đề nghị xử lý theo quy định pháp luật, còn 300.000 đồng không liên quan đến việc mua bán ma túy đề nghị được trả lại. 01 xi lanh, 01 lọ Novocain, 01 chiếc kéo bằng kim loại, 01 quyển vở kẻ ngang nhãn hiệu Hải Tiến không bìa là Triệu Văn T sử dụng để cắt, gói, sử dụng ma túy nên đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Triệu Văn T, bị cáo Cam Văn P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Văn T **từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù**. Đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Cam Văn P, đề nghị xử phạt bị cáo Cam Văn P **từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù**. Phạt bổ sung bị cáo Triệu Văn T từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng, không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo Cam Văn P. Truy thu của bị cáo Triệu Văn T 300.000 đồng tiền do phạm tội mà có.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 05 phong bì thư niêm phong bên trong có chứa tổng cộng 1,912 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định và các vỏ bao gói cũ; 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng; 01 xi lanh đã bóc vỏ chưa sử dụng; 01 lọ nước cất Novocain 3%; 01 kéo bằng kim loại; 01 quyển vở kẻ ngang nhãn hiệu “Hải Tiến” không bìa. Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 02 nồi cơm điện nhãn hiệu IHTOSFILBA màu trắng, bên trong có lõi nồi màu xám, dây cắm điện màu đen chưa qua sử dụng (thu của Triệu Văn T), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen lắp sim số 0398.606.525 thu của bị cáo Cam Văn P, 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL P33 thu của bị cáo Triệu Văn T. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu của bị cáo Cam Văn P. Trả lại cho bị cáo Triệu Văn T số tiền 16.000.000 đồng. Trả lại cho bị cáo Cam Văn P số tiền 300.000 đồng.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo Triệu Văn T, Cam Văn P vắng mặt nhưng trình bày ý kiến tại bản luận cứ bào chữa gửi cho Tòa án như sau: Nhất trí với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát về căn cứ buộc tội, tội danh và các tình tiết về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên về mức hình phạt, các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, đã thành khẩn khai báo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Về vật chứng, đề nghị trả lại cho bị cáo Cam Văn P 300.000 đồng, trả lại cho bị cáo Triệu Văn T 16.000.000 đồng, các vật chứng khác đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Triệu Văn T, Cam Văn P nhất trí ý kiến của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng, tại phiên tòa người bào chữa cho các bị cáo Triệu Văn T, Cam Văn Phú vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, có bản luận cứ bào chữa gửi cho Tòa án; những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án; các bị cáo đều nhất trí xét xử vắng mặt người bào chữa, người làm chứng; tại phiên tòa không ai đề nghị hoãn phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người bào chữa và những người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 291, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: **Hồi 10 giờ 20 phút** ngày 16/12/2021, Công an huyện Văn Quan đã bắt quả tang Triệu Văn T, Cam Văn P đang tàng trữ trái phép 2,27 gam ma túy Heroine. Nguồn gốc số ma túy này Triệu Văn T mua với một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ ở tỉnh Bắc Giang về chia nhỏ sử dụng bản thân và cùng với Cam Văn P bán cho người nghiện ma túy khác. Triệu Văn T thừa nhận 02 lần mua ma túy với người đàn ông ở tỉnh Bắc Giang nêu trên, mỗi lần mua với giá 3.600.000 đồng và mang về nhà Cam Văn P chia thành từng gói rồi đưa cho Cam Văn P vừa sử dụng vừa bán. Từ đầu tháng 12/2021 đến ngày 16/12/2021, tại nhà Cam Văn P, Triệu Văn T 02 lần bán ma túy, Cam Văn P 03 lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện, cụ thể: Ngày 11/12/2021, Cam Văn P bán cho Nông Văn C và Nông Văn H 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, Triệu Văn T bán cho **Hoàng Văn M 01** gói ma túy với giá 100.000 đồng; ngày 16/12/2021, Cam Văn P lần lượt bán cho Hoàng Văn M, Nông Văn C mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng, Triệu Văn T bán ma túy cho Hoàng Văn T1 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Triệu Văn T, Cam Văn P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố bị cáo Triệu Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Cam Văn P về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của các bị cáo đã vi phạm các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo đều là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện để thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Bởi vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng

với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

[5] Về nhân thân xét thấy các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính 01 lần, riêng bị cáo Cam Văn P có 01 lần bị kết án về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy nên các bị cáo đều có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện khai báo các hành vi phạm tội trước khi bị bắt quả tang nên đều được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là Tự thú và Thành khẩn khai báo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Triệu Văn T, Cam Văn P đều là người dân tộc thiểu số, cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo Cam Văn P khi phạm tội là người cao tuổi, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật hạn chế nên các bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Cam Văn P có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Triệu Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về hình phạt chính, Hội đồng xét xử thấy rằng đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo Triệu Văn T là người trực tiếp liên lạc mua ma túy, đưa ma túy cho bị cáo Cam Văn P bán và trả công cho bị cáo Cam Văn P bằng ma túy. Đồng thời bị cáo Triệu Văn T cũng bán ma túy cho những người nghiện ma túy khác nên bị cáo Triệu Văn T có vai trò chủ động, tích cực hơn trong việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc hơn. Bị cáo Cam Văn P là người bán ma túy giúp Triệu Văn T để được trả công bằng ma túy để sử dụng. Hơn nữa bị cáo Cam Văn P đã cao tuổi, học vấn thấp, nhận thức pháp luật hạn chế nên cần áp dụng hình phạt ở mức khoan hồng hơn. Tuy nhiên, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để rèn luyện, cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền, qua xác minh tại địa phương, các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định. Tuy nhiên, bị cáo Triệu Văn T bị thu giữ 16.000.000 đồng là tiền thu nhập riêng của bị cáo, cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Triệu Văn T. Bị cáo Cam Văn P thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Cam Văn P.

[10] Đối với người đàn ông tại tỉnh Bắc Giang bán ma túy cho bị cáo Triệu Văn T do không có đầy đủ thông tin, không có căn cứ xác minh để xử lý trong vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với Hoàng Văn M, Hoàng Văn T1, Nông Văn C, Nông Văn H đã mua ma túy Heroine với Triệu Văn T, Cam Văn P nhưng đã sử dụng hết số ma

túy đã mua, Công an huyện Văn Quan đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với Trương Văn H1, Triệu Văn B là lái xe ô tô khách mà Triệu Văn T gửi tiền mua ma túy, đều không quen biết Triệu Văn T và không nhớ Triệu Văn T có gửi tiền qua nhà xe hay không nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự.

[13] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[13.1] Đối với 1,912 gam ma túy Heroine còn lại sau giám định thu giữ của các bị cáo được đựng trong 05 phong bì thư niêm phong cùng các vỏ bao gói cũ là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng, 01 xi lanh đã bóc vỏ chưa sử dụng, 01 lọ nước cất Novocain 3%, 01 kéo bằng kim loại, 01 quyển vở kẻ ngang nhãn hiệu “Hải Tiến” không bìa thu của bị cáo Cam Văn P đều liên quan đến việc sử dụng, mua bán ma túy trái phép nên cần tịch thu tiêu hủy.

[13.2] Đối với 01 nồi cơm điện nhãn hiệu IHTOSFILBA màu trắng, dạng hình trụ tròn, rộng 22,5cm, cao 24 cm, bên trong chứa lõi nồi màu xám, dây cắm điện màu đen chưa qua sử dụng; 01 nồi cơm điện nhãn hiệu IHTOSFILBA thân nồi màu đỏ, đáy và nắp nồi màu trắng, dạng hình trụ tròn, rộng 20,5cm, cao 24 cm, bên trong chứa lõi nồi màu xám, dây cắm điện màu đen, chưa qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel P33 lắp sim điện thoại số 0975385382 và số 0818241555 thu của bị cáo Triệu Văn T đều liên quan đến việc mua bán trái phép ma túy, vẫn còn giá trị sử dụng cần tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước.

[13.3] Số tiền 16.000.000 đồng thu của bị cáo Triệu Văn T có 100.000 đồng là tiền Triệu Văn T bán ma túy cho Hoàng Văn T sáng ngày 16/12/2021 là tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Trả lại cho bị cáo Triệu Văn T số tiền 15.900.000 đồng do không có căn cứ chứng minh liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[13.4] Số tiền 500.000 đồng thu của bị cáo Cam Văn P có 200.000 đồng là tiền Cam Văn P bán ma túy cho Nông Văn C, Hoàng Văn M ngày 16/12/2021 là tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Trả lại cho bị cáo Cam Văn P số tiền 300.000 đồng do không có căn cứ chứng minh liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[13.5] Đối với số tiền 100.000 đồng Cam Văn P bán ma túy cho Nông Văn C, Nông Văn H ngày 11/12/2021 đã đưa tiền cho Triệu Văn T và số tiền 100.000 đồng Triệu Văn T bán ma túy cho Hoàng Văn M ngày 11/12/2021 là tiền do phạm tội mà nên cần truy thu sung ngân sách Nhà nước.

[13.6] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen lắp sim số 0398.606.525 thu của bị cáo Cam Văn P mặc dù không có căn cứ chứng minh liên quan đến hành vi phạm tội nhưng bị cáo đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, hóa giá sung ngân sách Nhà nước.

[14] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn, ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo về tội danh là phù hợp nên được chấp nhận. Tuy nhiên về mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với Cam Văn P cao hơn Triệu Văn T là chưa phù hợp, việc đề nghị mức hình phạt bổ sung đối với Triệu Văn T quá thấp so với số tiền thu giữ được của bị cáo là không cần thiết, không đủ sức răn đe tội phạm đối với bị cáo có ý thức chủ động, tích cực thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt cao hơn đối với Triệu Văn T. Việc xử lý vật chứng và các vấn đề khác có liên quan cơ bản phù hợp với các nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[15] Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[16] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Triệu Văn T;

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Cam Văn P;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; **khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136**; khoản 1 Điều 291, khoản 1 Điều 293; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Triệu Văn T, Cam Văn P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Triệu Văn T 08 năm (Tám năm) tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 16/12/2021.

2.2. Xử phạt bị cáo Cam Văn P 07 năm 06 tháng (Bảy năm sáu tháng) tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 16/12/2021.

2.3. Phạt bổ sung bị cáo Triệu Văn T 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) để sung Ngân sách Nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo Cam Văn P.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

3.1. Tịch thu để tiêu hủy: 0,096 gam ma túy Heroine đựng trong 01 phong bì thư, ký hiệu “PB1” (Cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới và các vỏ bao gói (Cũ); 0,805 gam ma túy Heroine đựng trong 01 phong bì thư, ký hiệu “PB2” (Cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới và các vỏ bao gói (Cũ); 0,962 gam ma túy Heroine đựng trong 01 phong bì thư, ký hiệu “KXPB1” (Cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới và các vỏ bao gói (Cũ); 0,034 gam ma túy Heroine đựng trong 01 phong bì thư, ký hiệu “KXPB2” (Cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới và các vỏ bao gói (Cũ); 0,015 gam ma túy Heroine đựng trong 01 phong bì thư, ký hiệu “KXPB3” (Cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới và các vỏ bao gói (Cũ).

3.2. Tịch thu để tiêu hủy: 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng; 01 xi lanh đã bóc vỏ chưa sử dụng; 01 lọ nước cất Novocain 3%; 01 kéo bằng kim loại; 01 quyển vở kẻ ngang nhãn hiệu “Hải Tiến” không bìa thu của bị cáo Cam Văn P.

3.3. Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 nồi cơm điện nhãn hiệu IHTOSFILBA màu trắng, dạng hình trụ tròn, rộng 22,5cm, cao 24 cm, bên trong chứa lõi nồi màu xám, dây cắm điện màu đen chưa qua sử dụng; 01 nồi cơm điện nhãn hiệu IHTOSFILBA thân nồi màu đỏ, đáy và nắp nồi màu trắng, dạng hình trụ tròn, rộng 20,5cm, cao 24 cm, bên trong chứa lõi nồi màu xám, dây cắm điện màu đen, cũ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu ITEL P33, màu đen, lắp sim điện thoại số 0975. 385382 và số 0818.241555 thu của bị cáo Triệu Văn T, 01 điện thoại di động bàn phím cơ, nhãn hiệu Masstel màu đen có gắn sim số 0398.606.525 thu của bị cáo Cam Văn P.

3.4. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng thu của bị cáo Triệu Văn T, truy thu của bị cáo Triệu Văn T số tiền 200.000 đồng là tiền bị cáo phạm tội mà có. Trả lại cho bị cáo Triệu Văn T số tiền 15.900.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3.5. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu của bị cáo Cam Văn P là tiền bị cáo phạm tội mà có. Trả lại cho bị cáo Cam Văn P số tiền 300.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01 tháng 3 năm 2022. Số tiền 16.500.000 đồng thu của các bị cáo đang được gửi tại tài khoản số 3949.0.1054780.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn theo ủy nhiệm chi lập ngày 04/3/2022).

4. Án phí: Các bị cáo Triệu Văn T, Cam Văn P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

5. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo, người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hường

